

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN DU
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2021/HSST
Ngày 24/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU, TỈNH BẮC NINH**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Lai; Bà Đào Thị Thu.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Cương, Thư ký Tòa án;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa: Ông Lê Mạnh Tuấn - Kiểm sát viên;

Ngày 24/5/2021, tại Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 73/2021/TLST-HS ngày 06/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2021/QĐXXST-HS ngày 27/4/2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Công T, sinh năm 1959; Giới tính: Nam; Tên gọi khác : Không ; HKTT: thôn Ngang Nguyễn xã Hiên Vân, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Đoàn thể : Không ; Trình độ học vấn: 07/10 ; Nghề nghiệp: Lao động tự do ; Bố là: Nguyễn Công T 2 (Đã chết); Mẹ là: Đặng Thị Đ, sinh năm 1922; Gia đình có 06 chị em, bị cáo là thứ tư ; Vợ: Nguyễn Thị C, sinh năm 1963, Con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1986, con nhỏ nhất sinh năm 1994.

Nhân thân: Tại Bản án số 32/HSPT ngày 10/9/2004, bị TAND tỉnh Bắc Ninh xử phạt 03 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 21/5/2004, về tội “Đánh bạc” đến nay đã được xóa án tích ;

Tiền sự, tiền án: Không.

2. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1992; Giới tính: Nam ; Tên gọi khác : Không ; HKTT: thôn Đan Quế xã Trung Chính, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Đoàn thể : Không ; Trình độ học vấn: 12/12 ; Nghề nghiệp: Lao động tự do ; Bố là: Nguyễn Văn T, sinh năm 1966; Mẹ là: Vũ Thị T, sinh năm 1964; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là thứ hai ; Vợ, con: Chưa có

Tiền sự, tiền án: Chưa có.

Các bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn : “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 21/01/2021 đến nay đều có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Phạm Đăng Tr, sinh năm 1933 (đã chết)

Đại diện hợp pháp của người bị hại: ông Phạm Quang N, sinh năm 1957;
Trú tại: Thôn Ngang Nguyễn – Hiên Vân – Tiên Du – Bắc Ninh (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Đ có giấy phép lái xe số 270175019585 hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 13/11/2017.

Nguyễn Công T có giấy phép lái xe hạng A1 số AC621741 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh, cấp ngày 04/7/2007.

Ông Phạm Đăng Truyền ở cùng thôn với T, giữa ông Truyền, T và Đ không có mâu thuẫn, thù tức gì.

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 25/8/2020, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, sơn màu vàng, biển kiểm soát (BKS): 99C1-150.85 chở ông Truyền đến gia đình ông Nguyễn Quang Diêm ở thôn Quảng Lâm, xã Hán Quảng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh ăn cỗ giỗ. Trong lúc ăn cỗ, T có uống 01 chén rượu trắng. Sau khi ăn xong, khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày, T tiếp tục điều khiển xe mô tô trên chở ông Truyền ra về. Khi T điều khiển xe mô tô đến khu vực giao nhau giữa đường liên xã Hán Quảng đi xã Tân Chi với đường quốc lộ 38 mới, thuộc địa phận thôn Tư Chi, xã Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Quan sát thấy không có phương tiện di chuyển từ chiều đường Cầu Hồ đi TP.Bắc Ninh đến, T điều khiển xe mô tô đi ngang qua mặt đường. Khi đi đến khu vực lối mở (nơi giao nhau) với dải phân cách cứng trồng cây xanh ở giữa của đường QL38 mới, T quan sát thấy xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger, sơn màu xanh, BKS: 99C - 172.05 do Đ điều khiển đang di chuyển hướng từ TP. Bắc Ninh đi Cầu Hồ tới và cách xe mô tô của T khoảng 50m. T nghĩ di chuyển được an toàn ngang qua đường, nên không nhường đường cho xe ô tô của Đ đang di chuyển tới, mà vẫn tiếp tục di chuyển cắt ngang qua mặt đường QL38 mới chiều đường TP.Bắc Ninh đi Cầu Hồ. Lúc này, Đ đang điều khiển xe ô tô di chuyển ở làn đường trong cùng giáp với dải phân cách, khi tới gần khu vực lối mở dải phân cách nơi đường bộ giao nhau, mặc dù trên mặt đường gần đến nơi giao nhau có hệ thống biển cảnh báo nguy hiểm (giao nhau với đường không ưu tiên, người đi bộ qua đường...), vạch kẻ đường (phía trước vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường), cụm gờ giảm tốc...Nhưng Đ không quan sát, không giảm tốc độ nên không phát hiện kịp thời T đang di chuyển qua đường ở phía trước khu vực giao nhau. Khi xe ô tô của Đ điều khiển cách xe mô tô của T khoảng 10m thì Đ mới phát hiện và xử lý đánh lái sang phải để tránh. Tuy nhiên, do khoảng cách gần nên Đ đã không kịp xử lý an toàn dẫn đến góc trước bên trái đầu xe ô tô của Đ điều khiển đã đâm vào 1/3 phía trước bên phải xe mô tô do T điều khiển, làm má vành bên trái, má lốp liền kề xe mô tô do T điều khiển tỳ quệt chà sát với mặt đường tạo thành một đường hình cung, rồi văng về phía trước sang trái đổ trên mặt đường, T và ông Truyền bị ngã trên đường. Sau va chạm Đ phanh dừng lại, rồi sử dụng chiếc xe ô tô này đưa T, ông Truyền đến Bệnh viện Đa khoa

tỉnh Bắc Ninh cấp cứu, rồi di chuyển xe ô tô quay lại hiện trường phục vụ khám nghiệm hiện trường theo qui định. Do thương tích nặng, đến ngày 26/8/2020, ông Truyền được gia đình đưa đi Bệnh viện Việt Đ tiếp tục điều trị, nhưng đã chết cùng ngày. T tiếp tục điều trị thương tích tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Ninh đến ngày 01/9/2020 thì ra viện, hiện sức khỏe ổn định.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường xảy ra vụ tai nạn:**

- Vụ tai nạn giao thông xảy ra tại ngã tư đường giao nhau giữa đường QL38 mới chiều đường từ TP.Bắc Ninh đi Thuận Thành với đường liên xã Hán Quảng (huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh) đi xã Tân Chi (huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh). Tại đây, đường QL38 mới được chia làm 2 chiều đường riêng biệt ngăn cách bởi dải phân cách được bó vỉa bê tông rộng 2,4m, cao so với mặt đường là 17cm, bên trong trồng cây xanh, tại đoạn giao nhau thì dải phân cách được mở một đoạn 25,5m. Tại chiều đường từ TP.Bắc Ninh đi Thuận Thành, mặt đường được trải nhựa phẳng rộng 9,5m, chia làm 3 làn đường bởi các vạch sơn kẻ đường màu trắng dọc theo tuyến đường, cách chân bó vỉa bê tông 0,5m về phía bên phải chiều đường xe chạy là dải sơn màu trắng liền, tiếp đến cách dải sơn này 3,5m (ở giữa) là dải sơn màu trắng nét đứt, tiếp đến cách dải sơn này 3,5m (ở phía ngoài) là dải sơn màu trắng liền mạch cách mép đường nhựa là 2m, tiếp đến là lề đường không di chuyển được có cỏ mọc rộng 0,8m.

- Đường liên xã Hán Quảng (Quế Võ - Bắc Ninh) - Tân Chi (Tiên Du - Bắc Ninh), từ QL38 đi vào Tân Chi sau đây gọi là đường Tân Chi được đổ bê tông từ đường QL38 mới vào đường thôn Tư Chi rộng 9m hẹp dần về phía trong, chiều rộng trung bình 4m; Đường từ QL38 đi vào Hán Quảng sau đây gọi là đường Hán Quảng; Đường Hán Quảng và đường Tân Chi tương đối vuông góc với đường QL38 mới, đường thẳng mép đường của đường Hán Quảng và đường Tân Chi cách điểm đầu lối mở dải phân cách về phía TP.Bắc Ninh tương ứng là 10m và 12m; Trước đoạn giao nhau, tính từ điểm đầu lối mở dải phân cách về phía TP.Bắc Ninh được thiết kế hệ thống các biển báo lần lượt như sau: Cách điểm đầu dải phân cách 3,7m là vạch sơn đường dành cho người đi bộ, mép đường bên phải chiều đường có dựng biển I.423 (biển báo đường dành cho người đi bộ), cách dải sơn này 9,2m tiếp theo là cụm gờ giảm tốc sơn màu trắng rộng 4m, cách cụm gờ giảm tốc này 27m, tiếp tục đến cụm gờ giảm tốc rộng 2,9m (giữa 2 cụm gờ giảm tốc có sơn 04 hình thoi màu trắng là biển báo chỉ dẫn sắp đến đoạn đường dành cho người đi bộ), tiếp theo là biển báo được phép quay đầu (I.409) được đặt lề đường bên phải cách biển báo đường dành cho người đi bộ (I.423) là 97m, cách biển này 37,2m tiếp đến là biển báo giao nhau với đường không ưu tiên (W.207); Trên lề đường bên phải theo chiều hướng ra QL38 của đường Hán Quảng và đường Tân Chi đều được đặt 01 cột biển báo cách mép đường QL38 tương ứng là 8m, gồm 02 biển báo cấm rẽ trái (P.123a) và giao nhau với đường ưu tiên (W.208);

- Chọn mốc: Quy ước phải trái theo chiều đường từ TP. Bắc Ninh đi Thuận Thành. Chọn cột mốc H4/10 tại lề đường bên phải làm mốc. Các số đo được đo theo hình chiếu vuông góc, song song với mép đường bên phải đường TP. Bắc

Ninh đi Thuận Thành. đường thôn Tư Chi có mép đường cách cột mốc H4/10 về phía Thuận Thành là 20,7m.

- Mô tả dấu vết hiện trường, vị trí nạn nhân, phương tiện, dấu vết: Xe ô tô, BKS: 99C-172.05 đỗ trên mặt đường nhựa, đầu xe quay hướng Cầu Hồ, đuôi xe quay hướng TP. Bắc Ninh, trục bánh trước bên phải cách mép đường nhựa là 0,4m, trục bánh sau bên phải cách mép đường nhựa là 0,3m và có hình chiếu tại mép đường bên phải trùng với cột mốc H4/10; Xe mô tô, BKS: 99C1-150.85 được dựng trên mặt đường nhựa, đầu xe quay hướng Thuận Thành chệch chéo lề bên phải, đuôi xe quay hướng TP. Bắc Ninh. Trục bánh trước cách mép đường nhựa 5,2m và cách trục bánh sau bên trái xe ô tô, BKS: 99C-172.05 về phía Thuận Thành là 6,5m. Trục bánh sau xe mô tô cách mép đường nhựa là 6,1m; Trên mặt đường nhựa có vết cày xước (1) diện (0,9x0,1)m có dạng liền mạch hơi cong, lòng cong hướng về dải phân cách và có chiều từ TP. Bắc Ninh về Thuận Thành, điểm đầu và điểm cuối của vết cách mép đường là 3,2m, điểm đầu vết cách mép đường bên phải đường Tân Chi về phía TP. Bắc Ninh là 1,8m. Trên mặt đường nhựa có dấu vết cày xước (2) diện (12x0,3)m, vết có dạng không liền mạch và có chiều từ TP. Bắc Ninh đi Thuận Thành, điểm đầu cách mép đường là 5,5m và cách điểm cuối vết (1) về phía TP. Bắc Ninh là 5,3m. Điểm cuối của vết (2) cách mép đường là 6,3m; Trên mặt đường nhựa có đám máu dạng loang (3) diện (0,6x0,3)m, tâm đám máu này cách mép đường 2,6m và cách trục bánh trước xe mô tô, BKS: 99C1-150.85 là 4m; Đám máu dạng loang (4) diện (0,5x0,2)m, tâm đám máu cách mép đường 2,6m và cách tâm đám máu (3) về phía Thuận Thành là 8,1m.

*** Khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn:**

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, BKS: 99C1-150.85:

Chiều hướng khám nghiệm từ trước ra sau, từ phải qua trái: Mặt ngoài toàn bộ khung xe có gắn thêm khung kim loại bảo vệ bên ngoài đường kính 2cm; Bung bật toàn bộ mặt nạ phía trước của xe để lộ các chi tiết bên trong diện (40x27)cm; Mặt ngoài phía trước chắn bùn bên phải của xe thấy dấu vết nứt vỡ diện (25x13)cm. Bề mặt có bám dính rải rác chất màu xanh, đen diện (20x10)cm, chiều hướng từ phải qua trái; Bung bật khớp nhựa phía trên cụm đèn pha, giáp với cụm đồng hồ; Mặt ngoài đầu của tay lái bên phải vị trí cách đất 105cm thấy dấu vết chà xước kim loại diện (2x1)cm, chiều hướng từ phải sang trái. Trên diện chà xước thấy bám dính 1 lượng nhỏ chất màu đen; Mặt ngoài đầu núm tay phanh bên phải thấy bám dính chất màu xanh, đen diện (1,2x0,5)cm; Mặt ngoài khung kim loại bảo vệ cánh yếm bên phải của xe, điểm thấp nhất cách đất 60cm thấy dấu vết cong vênh, chà xước kim loại bám dính chất màu trắng, xanh diện (5x1)cm, chiều hướng từ phải sang trái; Tại vị trí cách đất 80cm trên khung này thấy dấu vết móp lõm kim loại diện (15x2,5)cm, chiều hướng từ phải sang trái; Chắn bùn phía sau bánh trước áp sát vào bề mặt lớp, mặt ngoài phần còn lại cánh yếm bên phải có kích thước (44x12)cm, trên diện cánh yếm này thấy bám dính chất màu đen diện (20x10)cm; Má vành bánh trước bên trái có vết trà kim loại liên tục trên diện (31x0,4)cm, má lớp liền kề có vết trà sát cao su rải rác trên diện (31x8)cm theo từ tâm trục bánh

hướng mặt lẫn lộn, bề mặt rải rác bám dính chất bột màu trắng dạng bột đá. Toàn bộ mặt phía dưới bàn để chân người ngồi phía trước bên phải thấy nứt vỡ, xô lệch, cong vênh diện nặng kích thước (35x20)cm, chiều hướng từ phải sang trái, kéo theo phần nhựa phía dưới bàn để chân tạo khe hở 7cm so với vị trí ban đầu; Xô lệch nứt vỡ toàn bộ phần nhựa, giá đỡ đồ bàn chân diện (70x23)cm, chiều hướng phải sang trái, kéo theo xô lệch nắp bao ngoài bình nhiên liệu; Mặt ngoài hông xe bên phải điểm thấp nhất cách đất 50cm, cách trục bánh sau 40cm thấy dấu vết chà xước kèm bám dính chất màu xanh, đen diện (15x8)cm; Mặt ngoài bàn để chân người ngồi sau bên phải thấy dấu vết chà xước kim loại bám dính chất màu xanh diện (12x2,5)cm, điểm thấp nhất cách đất 45cm; Mặt ngoài tay xách bên phải vị trí cách đầu mút phía trước bên phải 6cm thấy chà xước kim loại rải rác diện (31x0,5)cm, chiều hướng từ sau ra trước; Xô lệch ốp kim loại ngoài bộ xe bên phải làm ốp kim loại này cong vênh biến dạng theo chiều ngược chiều kim đồng hồ kéo theo phần nhựa bộ xe nứt vỡ chiều hướng từ trước về sau; Tại mặt ngoài ốp kim loại bộ xe này thấy dấu vết chà xước kim loại diện (17x7)cm kèm bám dính lượng nhỏ chất màu xanh, toàn bộ hệ khung kim loại bảo vệ bên trái xe thấy rải rác dấu vết chà xước kim loại diện (80x0,5)cm, kèm bám dính chất màu trắng dạng bê tông; Mặt ngoài ốp nhựa phía dưới bàn để chân người ngồi phía trước bên trái thấy dấu vết chà xước lớp nhựa diện (27x0,5)cm; Mặt ngoài ốp nhựa phía trước bao quanh chân gương thấy dấu vết chà xước lớp nhựa diện (3x1)cm, gương bên trái xô lệch từ trái qua phải; Kiểm tra mũ bảo hiểm nhãn hiệu TASLY sơn màu đỏ trắng viền mũ bằng cao su màu đen, mũ bị vỡ nửa trước bên phải diện (22x10)cm. Tại mặt ngoài nửa sau bên phải của mũ thấy dấu vết chà xước kèm bám dính chất màu đen diện (10x1)cm, chiều hướng từ dưới lên trên; Mép chân gương phía trước bên phải mũ thấy dấu vết chà xước kèm bám dính chất màu đen diện (11x2)cm, chiều hướng từ phải sang trái. (BL 31, 32).

- Xe ô tô nhãn hiệu FORD RANGER , BKS: 99C-172.05:

Chiều hướng khám nghiệm từ trước ra sau, từ phải sang trái: Tình trạng chung: móp lõm, nứt vỡ bung bật ¼ cản trước bên trái kéo đến hết mặt ngoài thân xe bên trái, nứt gãy gương chiếu hậu bên trái; Mặt ngoài cản trước bên trái vị trí cách đất 60cm, cách trục bánh trước bên trái 50cm có dấu vết móp lõm diện (40x33)cm, chiều hướng móp lõm từ trước ra sau, từ trái qua phải, tâm diện móp lõm sâu 07cm so với vị trí ban đầu, xung quanh diện móp lõm thấy dấu vết chà xước mất lớp sơn bám dính chất màu trắng diện (70x52)cm, chiều hướng chà xước bám dính từ trước ra sau, kéo theo bung bật 1/3 khớp nhựa mép trên trước bên trái vị trí tiếp giáp cụm đèn xi nhan bên trái, phần kim loại thuộc hông xe bên trái phía trên bánh trước bên trái vị trí cách đất 85cm thấy dấu vết chà xước móp lõm kim loại, điểm bắt đầu từ mép ngoài đèn chiếu sáng bên trái vị trí cách đất 97cm, cách trục bánh trước bên trái 40cm có diện móp lõm (50x27)cm, trên diện móp lõm có vết chà xước kim loại mất lớp sơn diện chà xước (40x40)cm, tạo thành 2 đường thẳng chiều hướng từ trước ra sau; Xô lệch ốp nhựa gắn tín hiệu đèn xi nhan hông bên trái phía trước vị trí cách đất 104cm, cách trục bánh trước bên trái 54cm, tạo

khe hở 3cm, chiều hướng xô lệch từ trước ra sau, tại vị trí cách đất 70cm, cách trục bánh trước bên trái 40cm kéo đến hết cánh cửa phía trước bên trái có diện tích móp lõm chà xước kích thước (120x12)cm, chiều hướng chà xước từ trước ra sau trên diện chà xước thấy bám dính chất màu đen bám mỏng diện (80x11)cm; Móp lõm ½ mặt ngoài cánh cửa trước bên trái kích thước (63x50)cm, tâm diện móp lõm cách đất 100cm, cách trục bánh trước bên trái 90cm, nứt gãy xô lệch bát chân gương bên trái tạo khoảng hở 4cm so với thân cửa phía trước, vỡ ốp nhựa phần tiếp giáp kính gương diện vỡ (12x17)cm, chiều hướng nứt vỡ từ trước ra sau; Mặt ngoài ốp nhựa gương chiếu hậu này thấy dấu vết chà xước bám dính chất đã khô màu vàng dạng mỏng kích thước (15x3)cm, chiều hướng từ trước ra sau cách đất 132cm, vỡ toàn bộ mặt gương chiếu hậu bên trái; Toàn bộ mặt ngoài cánh cửa phía sau bên trái từ vị trí cách đất 100cm, cách trục bánh trước bên trái 180cm đến vị trí mặt sau bên trái thùng xe, vị trí cách đất 90cm, cách trục bánh sau bên trái 30cm có diện tích chà xước móp lõm kích thước (180x80)cm, chiều hướng từ trước ra sau; Khung và thành cửa xe phía sau bên trái tại vị trí cách đất 134cm thấy dấu vết bám dính chất màu đỏ trắng, kéo dài từ mép doong cao su của cánh cửa này đến phần nhựa nắp thùng xe phía sau bên trái diện (36x8)cm, chiều hướng từ trước ra sau; Nứt vỡ khuyết rời đèn sương mù phía trước bên trái; Mất tay nắm cửa xe phía sau bên trái; Mặt ngoài bậc lên xuống cánh cửa phía trước bên trái cách đất 26cm, cách trục bánh xe phía trước bên trái 93cm có diện tích xước nhựa kích thước (17x2)cm, chiều hướng trước ra sau; Bánh trước bên trái thấy xuống hơi không hoàn toàn; Mặt lăn lốp tại vị trí ký tự "GRANDTREK" có dấu vết chà xước mặt lăn lốp diện (30x12)cm; Lốp bánh sau bên trái tại vị trí cách chân van 50cm, chân van lúc 6h cùng chiều kim đồng hồ có dấu vết chà xước má lốp mặt bụi kích thước (30x10)cm.

Tại kết luận giám định số 135/GĐKT-PC09, ngày 04/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh, kết luận “Cơ chế hình thành dấu vết va chạm cơ học, vật lý giữa 2 vật chuyển động động năng lớn, chiều hướng gần vuông góc với nhau để lại dấu vết nứt vỡ, trà xước trên hai phương tiện sau va chạm; Điểm va chạm đầu tiên: Trên xe ô tô BKS: 99C-172.05 tại mặt ngoài cản trước bên trái vị trí cách đất 60cm, cách trục bánh trước bên trái 50cm có dấu vết móp lõm diện (40x33)cm, sâu 07cm, kèm dấu vết trà xước mặt lớp sơn màu xanh, bám dính chất màu vàng nhạt rải rác (70x52)cm chiều hướng từ trước ra sau; Phù hợp với dấu vết cong vênh chà xước (15x2,5)cm tại mặt ngoài khung kim loại bảo vệ yếm xe bên phải kèm nứt vỡ dập nhựa yếm xe bên phải tương ứng, bám dính chất màu xanh (5x1)cm vị trí cách đất 60cm chiều hướng từ phải qua trái trên xe mô tô BKS: 99C1-150.85”.

Tại giấy chứng nhận thương tích số: 199/KH của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Ninh, xác định: Ông Phạm Đăng Truyền, sinh năm 1933, trú tại Hiên Vân - Tiên Du - Bắc Ninh, vào viện lúc 11 giờ 05 phút, ngày 25/8/2020; Ra viện lúc 16 giờ ngày 26/8/2020; Lý do vào viện: Tai nạn giao thông; Tình trạng thương tích: Tỉnh chậm, Glasgow 14 điểm. Đồng tử 2 bên đều 3mm, phản xạ ánh sáng dương

tĩnh; Tim nhịp đều. Mạch 95 chu kỳ/phút. Huyết áp 140/80 mmHg; Phổi rì rào 2 bên đều; Xây xát da vùng trán trái, gò má trái. Vết thương vùng cằm khoảng 4,5cm rỉ máu. Vết thương gót chân trái 4cm, vết thương gối phải. Đùi phải biến dạng; Bụng mềm; CT sọ não: Hình ảnh dụng dập nhu mô não, thùy thái dương 2 bên. Chảy máu dưới nhện vùng thái dương 2 bên. Tụ máu sừng chẩm và sừng thái dương não thất bên 2 bên; CT ngực: Hình ảnh nghi đến dụng dập nhu mô phổi thùy giữa và dưới bên phải, thùy dưới phổi trái, tràn khí tràn dịch khoang màng phổi phải, gãy xương sườn 2,3,4,5,6 bên phải; Xquang: Gãy 1/3 giữa xương đùi phải; Siêu âm bụng: Không thấy tổn thương; Tình trạng lúc ra viện: Bệnh nhân thở bằng máy thở; Đồng tử trái 2mm mất phản xạ ánh sáng; Tim nhịp đều, tần số 70 chu kỳ/phút, huyết áp 115/70 mmHg phụ thuộc Noradrenalin; Phổi thông khí 2 bên, dẫn lưu màng phổi phải ra ít dịch hồng.

*** Khám nghiệm tử thi (Phạm Đăng Truyền):**

- Trang phục: Được gia đình thay mới hoàn toàn; Nhận dạng tử thi: Tử thi là nam giới được gia đình xác nhận là ông Phạm Đăng Truyền, sinh năm 1933, trú tại Ngang Nguyễn - Hiền Vân - Tiên Du - Bắc Ninh; Dấu vết trên cơ thể: Vùng chẩm bên trái trên đường chân tóc gáy 7cm, sát với đường giữa có vết xây xát da bầm tím kích thước (6x3)cm. Vùng trán bên trái sát với đường giữa và dưới đường chân tóc trán 3,5cm có diện phù nề, xây xát da kích thước (6,5x2,5)cm; Vùng dưới môi mắt bên trái có vết xây xát da kích thước (2,5x1,5)cm; Vùng bình tai bên trái có vết bầm tụ máu kích thước (6,5x4)cm; Vùng vành tai bên phải đến vùng gò má phải có diện xây xát da bầm tím kích thước (8,5x4)cm; Vùng sống mũi đến vùng đỉnh mũi có vết xây xát rách da kích thước (4x4,5)cm; Vùng cằm dưới bên phải có vết rách da nằm ngang dài 5cm đã được khâu kín; Hai mắt nhắm, niêm mạc nhợt nhạt đồng tử giãn; Hai lỗ tai, mũi khô, miệng có dịch màu hồng chảy ra khi thay đổi tư thế; Răng lợi lưỡi không phát hiện tổn thương; Thành ngực bên phải theo đường nách giữa dưới đỉnh hõm nách 10cm có vết rách da nằm ngang dài 2cm (vị trí chân ống dẫn lưu); Mặt sau 1/3 dưới cánh tay phải có diện xây xát da bầm tụ máu kích thước (7x3)cm. Mặt sau 1/3 dưới cẳng tay phải đến mu bàn tay có diện xây xát, rách da, bầm tụ máu kích thước (7x3)cm. Mặt sau trong 1/3 dưới cẳng tay trái đến mu bàn tay trái có diện xây xát, rách da và bầm tím không liên tục kích thước (20x6)cm. Mặt ngoài khớp gối bên phải đến mặt ngoài 1/3 trên cẳng chân phải có diện rách da phức tạp kích thước (6,5x1)cm, đã được khâu kín, xung quanh xây xát da bầm tím diện (12x4)cm. Chênh khớp gối chân phải. Mặt trong 1/3 dưới cẳng chân phải có vết xây xát da kích thước (6,5x3)cm. Xung quanh bầm tụ máu diện (13x8)cm. Mặt sau gót chân bên trái có vết rách da nằm ngang kích thước (7x0,1)cm; Mặt trong mu bàn chân trái có diện bầm tụ máu kích thước (8x4,15)cm. Mô tử thi: Không mô tử thi do gia đình từ chối có đơn từ chối kèm theo.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 277/KLPY-PC09, ngày 07/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh, kết luận: "Nguyên nhân chết của Phạm Đăng Truyền, sinh năm 1933 ở Hiền Vân - Tiên Du - Bắc

Ninh là do đa chấn thương: Chấn thương sọ não nặng, chấn thương ngực kín và chấn thương vỡ khung chậu hai bên dẫn đến suy hô hấp, suy tuần hoàn".

Tại giấy chứng nhận thương tích số: 210/KH của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Ninh, xác định: Nguyễn Công T, sinh năm 1959, trú tại Hiên Vân - Tiên Du - Bắc Ninh, vào viện lúc 10 giờ 56 phút ngày 25/8/2020, ra viện lúc 15 giờ ngày 01/9/2020; Tình trạng thương tích lúc vào viện: Tỉnh, tiếp xúc tốt; Da niêm mạc hồng; Mạch 80 lần/phút; HA: 120/70 mmHg, nhiệt độ 37⁰C, nhịp thở 20 lần/phút; Lồng ngực biến dạng, phổi thông khí kém; Sung đau biến dạng vùng vai phải; Vết thương dập nát, lóc da toàn bộ phần mềm, da mu chân phải, dập nát ngón 1,2,3,4,5; Tim nhịp đều 80 lần/phút; Bụng mềm không chướng; Các cơ quan khác chưa phát hiện bệnh lý; Chụp X quang khớp vai thẳng phải: Hình ảnh gãy đầu ngoài xương đòn và mỏm cùng vai bên phải. Vỡ xương bả vai phải; Chụp X quang tim phổi: Hình ảnh gãy cung trước xương sườn 1 bên phải; Chụp X quang xương bàn ngón chân phải: Mỏm cụt đốt 2 ngón 1; Đốt 2,3 ngón 2,4,5; Đốt 1,2,3 ngón 3 bàn chân phải. Mảnh xương rời cạnh đốt bàn ngón 5, cạnh đốt 1 ngón 4 bàn chân phải; Chụp cắt lớp vi tính sọ não: Hiện không thấy bất thường nội sọ; Chụp cắt lớp vi tính lồng ngực: Hình ảnh giãn phế nang rải rác nhu mô 2 phổi. Dây tổ chức kẽ vùng đỉnh phổi phải, dải xơ vùng đỉnh phổi trái. Gãy cung trước xương sườn 1 bên phải. Gãy đầu ngoài xương đòn và mỏm cùng vai phải. Vỡ xương bả vai phải; Siêu âm màng phổi: Hình ảnh ít dịch màng phổi trái; Siêu âm ổ bụng: Hình ảnh siêu âm hiện tại không thấy tổn thương/nhu mô gan không đều; Điều trị: Phẫu thuật cắt lọc vết thương, sửa mỏm cụt bàn ngón chân phải, chuyển vật che phủ phần mềm tại chỗ. Nẹp cố định vai phải, kháng sinh, giảm đau; Tình trạng lúc ra viện: Tạm ổn định (Tháo các đốt bàn chân phải).

*** Kết quả kiểm tra nồng độ cồn:**

- Tại phiếu đo nồng độ cồn của Nguyễn Văn Đ (lái xe ô tô) lúc 11 giờ 21 phút ngày 25/8/2020, kết quả: Không có nồng độ cồn.

- Tại phiếu đo nồng độ cồn của Nguyễn Công T (lái xe mô tô) lúc 11 giờ 23 phút ngày 25/8/2020, kết quả: Nồng độ cồn của Nguyễn Công T là 0,126mg/lít khí thở.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu là đúng. Các bị cáo cũng không có ý kiến gì về kết luận giám định.

Đại diện người bị hại xác định bị cáo Đ đã giải quyết xong mọi vấn đề về trách nhiệm dân sự với gia đình người bị hại. Bị cáo T không bồi thường gì nhưng đại diện người bị hại không yêu cầu giải quyết vấn đề gì khác đối với các bị cáo;

Bản cáo trạng số 40/CT-VKS, ngày 05/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du truy tố Nguyễn Công T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b, khoản 2 điều 260 Bộ luật hình sự; truy tố Nguyễn Văn Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX tuyên bố Nguyễn Công T, Nguyễn Văn Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; Điểm s, t Khoản 1, Khoản 2, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Nguyễn Công T 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Giao bị cáo T cho UBND xã Hiên Vân, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 260; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Nguyễn Văn Đ từ 14 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 28 đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Giao bị cáo Đ cho UBND xã Trung Chính, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Về vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS;

Trả lại Nguyễn Văn Đ đã 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 270175019585 hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 13/11/2017. Trả lại Nguyễn Công T 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số AC 621741 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh, cấp ngày 04/7/2007.

Các bị cáo nhận tội không tham gia tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho được cải tạo tại địa phương;

Đại diện người bị hại không tham gia tranh luận; Đại diện người bị hại đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và không yêu cầu giải quyết bất kỳ vấn đề nào khác về trách nhiệm dân sự;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Sáng ngày 25/8/2020 T có đèo xe máy chở ông Truyền là hàng xóm đi Quê Võ ăn cỗ. Trong lúc ăn cỗ, T có uống 01 chén rượu trắng. Sau khi ăn xong, khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày T tiếp tục điều khiển xe máy chở ông Truyền ra về. Khi đi đến khu vực giao nhau giữa đường liên xã Hán Quảng (Quê Võ – Bắc Ninh) đi Tân Chi (Tiên Du – Bắc Ninh) với đường quốc lộ 38 mới, thuộc địa phận thôn Tư Chi, xã Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Thấy không có phương tiện di chuyển từ chiều đường Cầu Hồ đi TP.Bắc Ninh, T điều khiển xe mô tô đi ngang qua mặt đường. Khi đi đến khu vực lối mở (nơi giao nhau) với dải phân cách cứng trồng cây xanh ở giữa của đường QL38 mới, T quan sát thấy xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger, sơn màu xanh, BKS: 99C - 172.05 do Nguyễn Văn Đ điều khiển đang di chuyển hướng từ TP. Bắc Ninh đi Cầu Hồ tới và cách xe mô tô của T khoảng 50m. Do chủ quan, T nghĩ di chuyển được an toàn ngang qua đường nên không nhường đường cho xe ô tô của Đ đang đi tới mà vẫn tiếp tục đi cắt ngang qua mặt đường QL38 mới chiều đường TP.Bắc Ninh đi Cầu Hồ. Lúc này, Đ đang điều khiển xe ô

tô di chuyển ở làn đường trong cùng giáp với dải phân cách, khi tới gần khu vực lỗi mở dải phân cách nơi đường bộ giao nhau, mặc dù trên mặt đường gần đến nơi giao nhau có hệ thống biển cảnh báo nguy hiểm (giao nhau với đường không ưu tiên, người đi bộ qua đường...), vạch kẻ đường (phía trước vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường), cụm gờ giảm tốc...nhưng do không để ý nên Đ không nhìn thấy các biển báo và không giảm tốc độ. Khi xe ô tô của Đ điều khiển cách xe máy của T khoảng 10m thì Đ mới nhìn thấy và xử lý đánh lái sang phải để tránh. Tuy nhiên, do khoảng cách gần nên Đ đã không kịp xử lý an toàn dẫn đến góc trước bên trái đầu xe ô tô của anh Đ điều khiển đã đâm vào 1/3 phía trước bên phải xe mô tô do T điều khiển, làm xe mô tô bị đổ, T và ông Truyền bị ngã trên đường. Hậu quả: Ông Truyền được đưa đi viện cấp cứu nhưng do thương tích nặng đến ngày 26/8/2020 thì chết, Nguyễn Công T bị thương, 02 phương tiện bị hư hỏng.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Công T, đã vi phạm: khoản 1 Điều 9, khoản 3 Điều 24 Luật Giao thông đường bộ; khoản 1 Điều 35 Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia ngày 14/6/2019 và đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn Đ, đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ, khoản 1,3 Điều 5 Thông tư 31 ngày 29/8/2019 của Bộ trưởng Bộ giao thông vận tải và đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đã truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật viện dẫn ở trên là hoàn toàn phù hợp, có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật;

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, xâm phạm đến tính mạng, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, dư luận xã hội đòi hỏi phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy;

Tại Bản án số 32/HSPT ngày 10/9/2004, bị TAND tỉnh Bắc Ninh xử phạt 03 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 21/5/2004, về tội “Đánh bạc” đến nay đã được xóa án tích ; Bị cáo Đ không có tiền án, tiền sự; Vậy, về tình tiết tăng nặng các bị cáo đều không có;

Đối với bị cáo T: Kể từ sau khi được xóa án đến nay, bị cáo không có hành vi vi phạm pháp luật, không những thế, bị cáo T có xác nhận của công an xã Hiên Vân về việc giúp đỡ công an xã Hiên Vân trong việc phát hiện tội phạm đồng thời được Chủ tịch UBND xã Hiên Vân quyết định khen thưởng trong công tác bảo đảm an ninh trật tự đợt cao điểm trước, trong và sau tết nguyên đán Tân Sửu.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa cả hai bị cáo đều ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo. Bị cáo Đ đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình người bị hại. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đại diện gia đình người bị hại có ý kiến đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho cả hai bị cáo. Xét thấy, bị cáo T được

hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo Đ được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; Từ những phân tích trên xét cần có hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo. Đối với T có khung hình phạt cao hơn bị cáo Đ tuy nhiên xét thấy bị cáo là người cao tuổi, sức khỏe yếu, vụ án xảy ra do lỗi vô ý của các bị cáo, bản thân T cũng phải chịu đựng thương tích khi tai nạn xảy ra, bị cáo có nhiều tính tiết giảm nhẹ tại khoản 1, 2 của Điều 51 BLHS; Xét thấy không cần cách ly các bị cáo mà cho các bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục, cải tạo;

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đ đã bồi thường dân sự cho gia đình nạn nhân Phạm Đăng Truyền số tiền 100.000.000 đồng. Đại diện theo ủy quyền của gia đình nạn nhân Phạm Đăng Truyền là ông Phạm Quang Ngọc đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì khác về mặt dân sự nên không đề cập giải quyết;

Đối với số tiền 50.000.000 đồng Đ xác định tự nguyện bồi thường cho Nguyễn Công T và không yêu cầu giải quyết gì về số tiền này nên không đề cập giải quyết;

Đối với hư hỏng của hai phương tiện giao thông sau tai nạn là do Đ và T gây ra nên hai người tự sửa chữa, không có đề nghị gì nên không đề cập giải quyết.

Chiếc xe ô tô nhãn hiệu FORD RANGER , BKS: 99C-172.05 là tài sản chung của vợ chồng bị can Đ; Xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, BKS: 99C1-150.85 là của chị Nguyễn Thị An là con dâu bị can T, hiện vợ chồng chị An đang lao động tại Hàn Quốc nên đã giao chiếc xe mô tô này cho T sử dụng. Việc giải quyết dân sự trong vụ án đã xong. Do vậy, ngày 10/12/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Đ và T 02 phương tiện trên là phù hợp.

Ngày 28/8/2020, Nguyễn Văn Đ đã tự nguyện giao nộp 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 270175019585 hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 13/11/2017. Ngày 08/12/2020, Nguyễn Công T tự nguyện giao nộp 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số AC 621741 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh, cấp ngày 04/7/2007. Giấy phép lái xe là tài sản hợp pháp của các bị cáo, các bị cáo không bị áp dụng hình phạt bổ sung nên xét cần trả lại cho các bị cáo giấy phép lái xe là phù hợp;

Ngày 21/01/2021, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích và cơ chế hình thành thương tích đối với Nguyễn Công T. Tuy nhiên T kiên quyết từ chối đi giám định thương tích. Xét thấy, thương tích của bị cáo cũng một phần do chính lỗi của bị cáo gây ra, bị cáo không yêu cầu giám định do vậy không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự của các bị cáo đối với nội dung này.

Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật;
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Công T và Nguyễn Văn Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 260; Điểm s, t Khoản 1, Khoản 2, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Nguyễn Công T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Giao bị cáo T cho UBND xã Hiên Vân, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng Điểm a, Khoản 1 Điều 260; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Nguyễn Văn Đ 14 (Mười bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 28 (Hai mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Giao bị cáo Đ cho UBND xã Trung Chính, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Trả lại Nguyễn Văn Đ 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 270175019585 hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 13/11/2017.

Trả lại Nguyễn Công T 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số AC 621741 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh, cấp ngày 04/7/2007.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định của khoản 5 điều 65 BLHS.

Bị cáo được hưởng án treo trong thời gian thử thách nếu thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng Điều 136; Điều 331; Điều 333 BLTTHS; Nghị quyết 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTV Quốc Hội;

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Các bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh BN
- VKSND huyện Tiên Du;
- Công an huyện Tiên Du.
- Chi cục THADS huyện Tiên Du
- Bị cáo;
- Lưu;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thúy Hằng